TỪ GIÁ TRỊ NHÂN VĂN TRONG *DI CHÚC* CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH SUY NGẪM VỀ BÀI HỌC CHO MỖI NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐẶNG THỊ BÍCH PHƯỢNG*

Từ khóa: giá trị nhân văn, *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh
Nhận bài ngày: 10/3/2019; đưa vào biên tập: 15/5/2019; phản biện: 20/5/2019; duyệt đăng: 31/7/2019

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kết tinh tư tưởng, đạo đức, nhân cách của một nhà lãnh đạo cách mạng chân chính. Tựu trung lại, toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, cũng như ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trong *Di chúc* là giải phóng con người, đem lại cho nhân dân Việt Nam cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Hơn 50 năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam từng bước hiện thực hóa những căn dặn và mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh về một Đất nước Việt Nam "ngày càng to đẹp, đàng hoàng hơn", làm cho đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Thành tựu đó là vô cùng to lớn và rất đáng tự hào.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự hội tụ trí tuệ, truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc với tinh hoa văn hóa nhân loại mà trong đó giá trị nhân văn cao cả là một trong những nội dung quan trọng. Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Đầu tiên là công việc đối với con người" (Hồ Chí Minh, 2011: 616). Mối quan tâm lớn này của Chủ tịch Hồ Chí Minh từng được thể hiện qua câu nói nổi tiếng mà bất kỳ người Việt Nam yêu chuộng hòa bình và tiến bộ xã hội nào cũng đều khắc cốt ghi tâm: "Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành" (Hồ Chí Minh, 2011: 6127). Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là tình yêu thương đối với tất cả mọi tầng lớp trong xã hội, từ các cháu thiếu nhi, các thanh niên, phụ nữ đến các cụ già. Đó chính là nền tảng lý tưởng của Người về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và tập trung là giải phóng con người, để mang các giá trị chân chính của con người trả lại cho con người. Vì vậy trong *Di chúc,* Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý Đảng và Nhà nước phải xác định chiến lược con người là một mục tiêu của sự nghiệp cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hết sức lưu tâm và căn dặn về những

* Học viện Chính trị Khu vực II.

chính sách xã hội sau chiến tranh: "Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân" (Hồ Chí Minh, 2011: 612). Đời sống nhân dân ở đây là đời sống vật chất và tinh thần của mỗi cá nhân và của tất cả các tầng lớp nhân dân trong xã hội. Điều này thể hiện sức sống trường tồn của *Di chúc* bởi tư tưởng thấm đẫm giá trị nhân bản và tình yêu thương con người. Đó là tình cảm, tình yêu thương rộng lớn, bao hàm mọi người, mọi tầng lớp và đến mỗi con người. Đó cũng là nền, gốc để quy tụ, đoàn kết hết thảy mọi tầng lớp, mọi lực lượng, tạo nên sức mạnh giải phóng dân tộc và giải phóng cá nhân mỗi người.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người không chỉ được giải phóng về mặt xã hội mà điều chủ yếu và cuối cùng là giải phóng, phát triển toàn bộ bản chất, bản tính tốt đẹp của mỗi cá nhân. Ý nghĩa sâu xa lớn lao trong tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh là tất cả đều vì sự phát triển con người Việt Nam một cách toàn diện, đầy đủ nhất, xóa bỏ tha hóa, trả lại cho người Việt Nam phẩm giá làm người, phát huy toàn bộ tiềm năng thể chất, trí tuệ, sức sáng tạo của người Việt Nam; tạo mọi điều kiện để người Việt Nam phát triển toàn diện, hài hòa: Đức - Trí - Thể - Mỹ. Với tinh thần đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến thanh thiếu niên, tương lai của đất nước, mùa xuân của nhân loại, rường cột của nước nhà. Người cho rằng "bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng, rất cần thiết" (Hồ Chí Minh, 2011: 612), Đảng, Chính phủ phải chăm lo giáo dục thế hệ trẻ về cả thể dục, đức dục, trí dục, làm sao để phát triển hết toàn bộ năng lực sẵn có của họ, để họ thật sự xứng đáng là người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng", vừa "chuyên".

Xã hội chủ nghĩa trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là xã hội chủ nghĩa hiện thực, cụ thể, nó được xây dựng trên mảnh đất của một quốc gia gắn liền với đặc điểm lịch sử, truyền thống văn hóa và bản sắc dân tộc. Xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam xây dựng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh đó là một xã hội được xây dựng mới với sự công bằng, nhân đạo, tốt đẹp, với mục tiêu cụ thể là dân giàu, nước mạnh, xã hội văn minh, con người hạnh phúc. Sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo thực sự là một cuộc cách mạng giải phóng, phát triển mọi tiềm năng dân tộc và tiềm năng xã hội, cụ thể là giải phóng và phát triển con người. Sự nghiệp này hướng tới hai giá trị: độc lập cho dân tộc và cuộc sống ấm no cho tất cả mọi người. Đó chính là chủ nghĩa nhân văn chân chính nhất theo mọi khía cạnh, mọi góc độ mà hiện nay Đảng và Nhà nước đang dốc toàn tâm toàn lực từng bước tổ chức thực hiện và làm theo.

Trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, sau 50 năm thực hiện *Di chúc*, những lời di huấn mang tính nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tình yêu thương con người, về quan hệ giữa

người với người trong xã hội và về việc xem trọng tình nghĩa trong đối nhân xử thế đã được các thế hệ người Việt Nam tiếp nối thực hiện, điều này đã tạo dựng những hình ảnh tốt đẹp về Việt Nam trong lòng bạn bè năm châu. Soi rọi từ giá trị nhân văn trong *Di chúc* lịch sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi người dân Việt Nam cần học tập, tiếp thu và làm theo tư tưởng nhân văn, đạo đức cách mạng và phong cách Hồ Chí Minh trên mọi phương diện hoạt động xã hội vì sự phát triển bền vững của đất nước.

Trước hết và trên hết là phát huy các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc Việt Nam. Nhìn lại lịch sử Việt Nam cho thấy, trải qua hàng ngàn năm đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc, dân ta vẫn một lòng yêu nước nồng nàn. Nhờ đó mà dân tộc Việt Nam có tinh thần đoàn kết cao "muôn người như một", tạo thành một khối vững chắc không chịu khuất phục trước bất kỳ kẻ thù nào, hình thành nên truyền thống nhân văn "lá lành đùm lá rách", "chị ngã em nâng", "bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn"... Nét đẹp văn hóa chứa đựng tình yêu thương con người qua những lời ru, câu hát của mẹ cha từ thuở ấu thơ đã ngấm vào trong tim, trong máu mỗi người, qua từng thế hệ. Những giá trị vô giá đó là biểu tượng tinh thần của các thế hệ cha ông ta. Các mối quan hệ xã hội được xây dựng trên cái nền của ân, nghĩa, của tình cảm con người không vụ lợi tính toán thiệt hơn. Con người đến với nhau không vụ lợi, tính toán mà bằng lòng chân thành, sự thương yêu thực sự và sẵn sàng tương trợ lẫn nhau, thậm chí hi sinh vì nhau. Từ khi đất nước bước vào đổi mới, hội nhập, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước khẳng định và phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã ghi nhận: "Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn thách thức, qui mô và tiềm lực được nâng lên… An sinh xã hội được quan tâm nhiều hơn và cơ bản được bảo đảm. Đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 3, 4). Cùng với thành tựu kinh tế - xã hội, thời kỳ đổi mới xây dựng đất nước cũng đối diện nhiều thách thức, trong đó có nguy cơ "hòa tan" đời sống văn hóa tinh thần trong xu thế hội nhập. Vì vậy, chú trọng phát huy giá trị văn hóa truyền thống để các giá trị đạo đức, nhân văn, nhân bản không suy giảm, bản năng không lấn át lý trí, sự tính toán bon chen không lấn át tình cảm, vật chất không lấn át tình người, sự chênh lệch giàu nghèo trong xã hội được hạn chế… là quan trọng và có ý nghĩa. Điều này cần thiết có sự nhận thức từ mỗi cá nhân và xã hội bên cạnh các biện pháp nhằm hạn chế tác động tiêu cực từ cơ chế tiền-hàng của cơ quan có thẩm quyền.

Thứ hai, bồi đắp cảm hứng giá trị nhân văn cho mỗi cá nhân trong quan hệ gia đình và xã hội. Cảm hứng sống

nhân văn vì con người, vì dân tộc, vì đại nghĩa là cảm hứng trường tồn xuyên suốt mấy ngàn năm lịch sử của dân tộc Việt Nam, tạo thành sức mạnh to lớn của dân tộc trước bao khó khăn thử thách. Sự thay đổi cảm hứng sống là một trong những nguồn cơn gây ra những vấn nạn về văn hóa, nó tạo ra tâm lý chỉ biết hưởng thụ, lười lao động, đặc biệt là một bộ phận trong lớp trẻ. Vì vậy, rất cần thiết có sự quan tâm, bồi đắp tình cảm, tình yêu thương trong quan hệ gia đình và xã hội; quan tâm đến giáo dục thế hệ trẻ; giáo dục ý thức vì cộng đồng xã hội và đất nước.

Thứ ba, chú trọng ký ức lịch sử, văn hóa truyền thống và tình yêu thương của con người Việt Nam trước sự chống phá của các thế lực thù địch. Trước những biến động xoay chiều một cách nhanh chóng của thời đại kỹ thuật công nghệ số và sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch như hiện nay thì việc thiếu hụt cảm hứng lịch sử là một nguy cơ cần đặc biệt lưu ý và cảnh giác đề phòng. Để gia tăng chiều kích nhân văn trong con người Việt Nam hôm nay, ngoài sự tự tôn dân tộc, truyền dạy cho lớp trẻ niềm tự hào về lịch sử dân tộc, về truyền thống cha ông còn cần giáo dục người Việt Nam nói chung và thế hệ trẻ Việt Nam nói riêng *sự thấu cảm lịch sử* để mỗi người biết trân trọng và chia sẻ với tất cả những nỗ lực, gian khổ, hy sinh của cha ông từ bao đời nay giữ cho dân tộc được trường tồn và phát triển.

Thứ tư, chú trọng và phát huy lối sống vì cộng đồng, vì mọi người, tương thân tương ái. Các giá trị nhân văn luôn là giá trị bền vững, mang tính vĩnh cửu. Bởi những giá trị này được xây dựng và bồi đắp trên cơ sở của truyền thống văn hóa đạo đức lâu đời của dân tộc. Vì vậy, cần thiết giữ gìn, phát huy, xây dựng lối sống đẹp ở mỗi cá nhân, gia đình và ứng xử văn minh trong xã hội, hướng tới xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người, hạn chế tiêu cực và tệ nạn xã hội. Hàng ngàn năm qua, người Việt Nam luôn coi *Làng, Nước* là những giá trị thiêng liêng nhất và có thể hy sinh tất cả để bảo vệ. Tình làng, nghĩa xóm luôn được coi trọng dù trong hoàn cảnh nào thì truyền thống "tối lửa tắt đèn có nhau" luôn được đề cao. Tình yêu thương đó tạo nên sự thân ái, đoàn kết cộng đồng thành một khối thống nhất trong lao động, chống thiên tai và chống giặc ngoại xâm. Cũng chính tình yêu thương đó đã tạo ra sự quan tâm gắn bó cùng nhau thực hiện mục đích phục vụ lợi ích cho toàn thể xã hội, cộng đồng, quốc gia, dân tộc "Một cây làm chẳng nên non, Ba cây chụm lại lên hòn núi cao". Trong di chúc của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn toàn Đảng, toàn dân và các thế hệ người Việt Nam mai sau dù đất nước có phát triển đến đâu thì cũng cần "sống có tình có nghĩa", phải lấy cái tình làm trọng. Sự phát triển chỉ có ý nghĩa khi cá nhân và gia đình sống trong môi trường xã hội mà ở đó mỗi công dân cùng có trách nhiệm, biết quan tâm và sẻ chia.

Đạo đức là yếu tố cơ bản của nhân cách, tạo nên giá trị của con người và con người luôn khát khao vươn tới chân, thiện, mỹ. Vì thế, trước hết, con người phải tu dưỡng về mặt đạo đức. Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra cho chúng ta những vấn đề cơ bản nhất về chủ nghĩa nhân văn, về tình người, về lòng vị tha. Đó chính là giá trị đạo đức cốt lõi mà mỗi cá nhân cần hướng tới.

Di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại trong *Di chúc* là những lời dặn dò tâm huyết, những bài học được đúc kết từ thực tế cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú của Người, từ kết quả của tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam và của toàn dân tộc. Chính vì vậy, *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh không những có ý nghĩa thiêng liêng với hiện tại mà còn nguyên giá trị to lớn đối với tương lai. Bản *Di chúc* thôi thúc mỗi công dân Việt Nam đồng sức, đồng lòng đưa đất nước mình sánh vai với các cường quốc năm châu. ❑

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2016. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.

2. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*, tập 15: Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.